

Số: 105/BC -THPT KA

Nội Bài, ngày 16 tháng 06 năm 2025

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai hoạt động của các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Trường THPT Kim Anh báo cáo thường niên năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

### I. THÔNG TIN CHUNG

**1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường Trung học phổ thông Kim Anh

**2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).**

Địa chỉ trụ sở chính: TDC Kim Anh, Xã Nội Bài, Thành phố Hà Nội.

Email: c3kimanh@hanoiedu.vn

Cổng thông tin điện tử: <http://thptkimanh.edu.vn>

### 3. Loại hình của cơ sở giáo dục

Loại hình cơ sở giáo dục: giáo dục đào tạo

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

### 4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

**Sứ mạng:** Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục cao, để mọi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

**Tầm nhìn:** Là một trong những trường THPT không chuyên thuộc top trung bình khá vươn lên trở thành trường top đầu của huyện Sóc Sơn, để học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, sẽ là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

### 5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường THPT Kim Anh (tiền thân là trường cấp 3 Kim Anh) được thành lập vào tháng 9 năm 1965, tại Phố Luồi, xã Thanh Xuân, huyện Kim Anh, tỉnh Vĩnh Phúc, là ngôi trường có truyền thống trong công tác dạy và học. Hàng năm nhà trường đều đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc. Nhiều năm trường được nhận bằng khen của được Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội tặng bằng khen về các phong trào thi đua và công tác giáo dục; bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về các mặt hoạt động giáo dục của trường. Năm học 2024 - 2025, nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và kính trình cấp trên khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Năm học 2024-2025, đội ngũ cán bộ, giáo viên vững mạnh gồm 75 người; trong đó: Ban giám hiệu: 03 người, Giáo viên: 63 người, nhân viên 09 người. 100% đội ngũ đảm bảo đạt chuẩn theo vị trí việc làm, có kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề. Về trình độ, có 32 cán bộ giáo viên có bằng

Thạc sĩ (chiếm 45.5%) trên chuẩn. Nhiều thầy cô đã đạt giải cao trong các kỳ thi giáo viên giỏi và được công nhận danh hiệu giáo viên giỏi cấp thành phố.

Năm học 2023-2024, nhà trường tăng quy mô lớp từ 33 lớp lên 34 lớp gồm khối 10: 12 lớp, khối 11: 11 lớp và khối 12: 11 lớp. Năm học 2024-2025 nhà trường tăng tiếp quy mô lớp từ 34 lớp lên 38 lớp gồm khối 10: 15 lớp, khối 11: 12 lớp và khối 12: 11 lớp. Định hướng năm học 2025-2026 tăng lên 42 gồm khối 10: 15 lớp, khối 11: 15 lớp và khối 12 lớp.

Học sinh của nhà trường có truyền thống ngoan ngoãn, lễ phép và có ý thức cố gắng vươn lên trong học tập và rèn luyện đạo đức. Học sinh tích cực tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện để phát triển kỹ năng sống, các phẩm chất, năng lực, giá trị sống cần thiết, phát triển năng khiếu của bản thân. Kết quả kỳ thi Tốt nghiệp THPT hàng năm đều đạt kết quả cao của Thành phố, có nhiều học sinh đạt kết quả cao.

Nhà trường được đầu tư cơ sở vật chất viên khang trang, đầy đủ các phòng học, phòng bộ môn, thư viện, phòng tin học, phòng thí nghiệm được đầu tư hiện đại, cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT mới.

Các thiết bị dạy học được trang bị theo danh mục tối thiểu của Bộ GDĐT; các thiết bị công nghệ thông tin như máy chiếu, bảng tương tác, phòng học thông minh từng bước được đầu tư, khai thác hiệu quả phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.

Công tác quản lý, bảo trì, khai thác cơ sở vật chất luôn được quan tâm, duy trì ở trạng thái tốt. Trường đang thực hiện Tự đánh giá để chuẩn bị cho kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm 2025.

#### 6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Xuân Tuấn

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: TDC Kim Anh, Xã Nội Bài, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 0978565789

Địa chỉ mail: [nguyensexuantuanka@gmail.com](mailto:nguyensexuantuanka@gmail.com)

#### 7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập trường: Trường THPT Kim Anh (tiền thân là trường cấp 3 Kim Anh) được thành lập vào tháng 9 năm 1965. Thuộc sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội.

Quyết định đổi tên trường: Quyết định số 4285/QĐ-UB, ngày kí 24/07/2003, của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội. Trường cũ: Trường phổ thông trung học Kim Anh, trường mới: Trường trung học phổ thông Kim Anh.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

Quyết định công nhận Hội đồng trường: Quyết định số 2092/QĐ-SGDĐT ngày 21/12/2022 của Sở GDĐT về việc công nhận Hội đồng trường THPT Kim Anh nhiệm kì 2022-2027. Hội đồng trường gồm 11 người:

1: Ông Nguyễn Xuân Tuấn Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng

2: Ông Nguyễn Hồng Thái Chủ tịch Công đoàn

- 3: Bà Nguyễn Thùy Dương Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
- 4: Bà Ngô Thị Thu Hoài Đại diện tổ Tự nhiên
- 5: Ông Trần Việt Cường Đại diện tổ Toán - Tin
- 6: Bà Nguyễn Thị Thu Trà Đại diện tổ Văn
- 7: Bà Ngô Thị Huyền Đại diện tổ Xã hội
- 8: Ông Nguyễn Văn Thùy Tổ trưởng tổ Văn phòng
- 9: Bà Trần Thị Thanh Huế Trưởng phòng Phòng GD&ĐT huyện Sóc Sơn
- 10: Ông Đỗ Mạnh Cường Trưởng ban Đại diện cha mẹ học sinh
- 11: Em Đặng Hoàng Anh Đại diện học sinh

Quyết định số 30/QĐ-SGDĐT ngày 09/01/2023 của Sở GDĐT về việc công nhận, ông Nguyễn Xuân Tuấn giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng trường theo nhiệm kỳ Quyết định số 2092/QĐ-SGDĐT ngày 21/12/2022 của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Quyết định số: 2689/QĐ-SGDĐT ngày 18/06/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Tuấn giữ chức vụ Hiệu trưởng nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày kí quyết định;

Quyết định số: 971/QĐ-SGDĐT ngày 29/05/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc bổ nhiệm lại ông Bùi Văn Bình giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày kí quyết định;

Quyết định số: 1413/QĐ-SGDĐT ngày 16/06/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc bổ nhiệm lại Bà Ngô Thị Lan Phương giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày kí quyết định;

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường được Hiệu trưởng ra Quyết định ban hành hằng năm sau khi thông qua và lấy ý kiến tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động theo năm học.

Trường trung học phổ thông Kim Anh là cơ sở đào tạo công lập nằm trong hệ thống giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức trung học, đảm bảo thực hiện đầy đủ kế hoạch và chương trình giáo dục toàn diện của trường trung học phổ thông.

Trường THPT Kim Anh thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông dành cho cấp THPT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.

Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh; vận động học sinh đến trường; quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.  
 Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục.  
 Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước.  
 Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hoạt động xã hội.  
 Thực hiện các hoạt động về kiểm định chất lượng giáo dục.  
 Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.  
 Bộ máy tổ chức bao gồm:

<b>STT</b>	<b>Tên tổ, khoa, phòng</b>	<b>Số người</b>	<b>Bao gồm các môn</b>
1	Ban giám Hiệu	03	Địa lý, Lý, Sử
2	Tổ Toán - Tin	15	Toán, Tin
3	Tổ KHTN	20	Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ, Thiết bị dạy học
4	Tổ KHXH1	10	Sử, Địa, GD KTPL
5	Tổ KHXH 2	10	Văn, Âm nhạc, Thư viện
6	Tổ Ngoại ngữ - TD-GDQP	12	Ngoại ngữ, Thể dục, Giáo dục QP
7	Tổ Văn phòng	8	Văn thư, Kế toán, Y tế, Bảo vệ

#### 8. Các văn bản khác:

Quy chế dân chủ: Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường do Hiệu trưởng ra Quyết định ban hành hằng năm sau khi thông qua và lấy ý kiến tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động theo năm học.

Kế hoạch của nhà trường: Nhà trường xây dựng vào đầu năm học, sau khi thông qua và lấy ý kiến tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động.

Nghị quyết hội đồng trường: Đầu năm học, Hội đồng trường họp và ra nghị quyết thực hiện.

Phân công nhiệm vụ: Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, các bộ phận, đội ngũ trong nhà trường; lấy ý kiến tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học để thực hiện.

Quy chế chi tiêu nội bộ: Hội đồng sư phạm cho ý kiến để điều chỉnh hằng năm, thông nhất qua Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học và áp dụng vào tháng đầu tiên của năm tài chính tiếp theo.

Quy chế quản lý tài sản: Thực hiện kiểm kê cuối năm học và bàn giao đầu năm học tới các bộ phận, vị trí và các đơn vị lớp.

## **II. THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2024-2025.**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình
	<b>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b>	75		2										
	<b>I Giáo viên</b>													
	<b>I</b> Trong đó số giáo viên dạy môn:	63		30	38			44	19		14	46	4	
1	Ngữ Văn	8		4	4			5	3	0	3	5	0	0
2	Toán học	11		3	8			9	2	0	1	10	0	0
3	Ngoại ngữ	7		3	5			7	1	0	1	6	1	0
4	Thể dục	4		1	3			2	2	0		4	0	0
5	GDQP-AN	2		1	1			1	1	0		1	1	0
6	Lịch Sử	2			2			2	0	0		2	0	0
7	Địa lý	3		1	2			2	1	0	1	2	0	0
8	GDCD	3			3			1	2	0		3	0	0
9	Vật Lý	6		4	2			2	4	0	2	3	1	0
10	Hóa học	6		4	2			2	4	0	2	4	0	0
11	Sinh học	4	3	3	1			2	2	0	2	2	0	0
12	Công nghệ (KTCN+KTN N)	3	1	1	2			1	2	0	1	2	0	0
13	Tin học	4		1	3			1	3	0	1	2	1	0
	<b>II Cán bộ quản lý</b>	<b>1</b>		<b>1</b>				<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Hiệu trưởng	1		1				1	0	0		1	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1			1	1	0	1	1	0	0
	<b>III Nhân viên</b>	<b>9</b>			<b>3</b>	<b>0</b>	<b>6</b>				<b>0</b>	<b>8</b>	<b>1</b>	
1	NV văn thư	1					1				0	0	1	
2	NV kế toán	1			1						0	1		

3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y tế	1				1						1		
5	Nhân viên thư viện	1			1							1		
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1			1							1		
7	NV hỗ trợ giáo dục người KT													
8	Nhân viên công nghệ thông tin													
9	NV phục vụ													
10	NV bảo vệ	4				4	0					4		

### III. THÔNG TIN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI LIỆU HỌC TẬP SỬ DỤNG CHUNG

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
<b>I</b>	<b>Số phòng học</b>	23	1,4 m <sup>2</sup> /học sinh
<b>II</b>	<b>Loại phòng học</b>		-
1	Phòng học kiên cố	23	1,4m <sup>2</sup> /học sinh
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	10	1,4m <sup>2</sup> /học sinh
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	1	1,4m <sup>2</sup> /học sinh
7	Bình quân lớp/phòng học	1,65	1,65 lớp/Phòng
8	Bình quân học sinh/lớp	45	45
<b>III</b>	<b>Số điểm trường</b>	1	
<b>IV</b>	<b>Tổng số diện tích đất (m<sup>2</sup>)</b>	16.350	9,6m <sup>2</sup> /học sinh
<b>V</b>	<b>Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m<sup>2</sup>)</b>	10.000	5,9m <sup>2</sup> /học sinh
<b>VI</b>	<b>Tổng diện tích các phòng</b>		
1	Diện tích phòng học (m <sup>2</sup> )	65	1,4m <sup>2</sup> /học sinh
2	Diện tích phòng học bộ môn (m <sup>2</sup> )	65	1,4m <sup>2</sup> /học sinh
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m <sup>2</sup> )	16	
3	Diện tích thư viện (m <sup>2</sup> )	86	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m <sup>2</sup> )	450	

5	Diện tích phòng khác (...)(m <sup>2</sup> )		
<b>VII</b>	<b>Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu</b> (Đơn vị tính: bộ)	66	Số bộ/lớp
1	Khối lớp 10	22	<b>1,2 bộ/lớp</b>
2	Khối lớp 11	22	<b>1,8 bộ/lớp</b>
3	Khối lớp 12	22	<b>2 bộ/lớp</b>
4	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		-
<b>VII I</b>	<b>Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập</b> (Đơn vị tính: bộ)	40	42,75hs/bộ

<b>IX</b>	<b>Tổng số thiết bị đang sử dụng</b>	Số lượng	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	23	0.6 tb/lớp
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	0	
5	Thiết bị khác...		
..	.....		

	Nội dung	Số lượng (m <sup>2</sup> )
<b>X</b>	<b>Nhà bếp</b>	<b>0</b>
<b>XI</b>	<b>Nhà ăn</b>	<b>0</b>

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
<b>XII</b>	<b>Phòng nghỉ cho học sinh bán trú</b>	0		
<b>XIII</b>	<b>Khu nội trú</b>	0		

<b>XIV</b>	<b>Nhà vệ sinh</b>	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m <sup>2</sup> /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3		6		0,26
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

	Nội dung	Có	Không
<b>XV</b>	<b>Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh</b>	x	

<b>XVI</b>	<b>Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)</b>	x	
<b>XVII</b>	<b>Kết nối internet (ADSL)</b>	x	
<b>XVIII</b>	<b>Trang thông tin điện tử (website) của trường</b>	x	
<b>XIX</b>	<b>Tường rào xây</b>	x	

#### **IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường, kế hoạch cải tiến sau đánh giá: Thực hiện đúng theo kế hoạch năm học 2025-2026..

#### **V. THÔNG TIN VỀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

1. Kế hoạch tuyển sinh: nêu rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin có liên quan: Thực hiện đúng theo quy định.

2. Kế hoạch giáo dục của nhà trường: Trên cơ sở Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, lấy ý kiến đội ngũ qua Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và triển khai thực hiện.

3. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh: Thông qua Hội nghị đại biểu cha mẹ học sinh đầu năm học, đánh giá công tác phối hợp và xây dựng quy chế phối hợp để triển khai công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh.

4. Các chương trình hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt: Thực hiện theo Kế hoạch giáo dục của nhà trường và chỉ đạo của Sở GD-ĐT Hà Nội.

#### **VI. THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỰC TẾ NĂM HỌC 2024-2025.**

ST T	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
<b>I</b>	<b>Số học sinh chia theo hạnh kiểm</b>	1709	681	537	491
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	98,9 8	97,4 7	99,81	100
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	1,02	2,53	0,19	0
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
<b>II</b>	<b>Số học sinh chia theo học lực</b>	1709	681	537	491

1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	<b>52,2</b> <b>5</b>	38,3 3	46,93	77,39
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	<b>39,4</b> <b>4</b>	47,1 4	46	21,59
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	<b>7,78</b>	13,2 2	7,08	1,02
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	<b>0,53</b>	1,32	0	0
<b>III</b>	<b>Tổng hợp kết quả cuối năm</b>	1709	681	537	491
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	<b>99,9</b> <b>4</b>	99,8	99,6	100
a	Học sinh tốt (tỷ lệ so với tổng số)	<b>43,4</b>	33,5	55,5	41,2
b	Học sinh khá (tỷ lệ so với tổng số)	<b>39,2</b>	49,9	37,8	49,9
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	<b>0,00</b> <b>5</b>	0,013	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	<b>1</b>	0,001 5	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	<b>5/6</b>	1/3	4/2	0/1
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	<b>0</b>	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	<b>0,00</b> <b>12</b>	0	0,003 7	0
<b>IV</b>	<b>Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi</b>	<b>9</b>			9
1	Cấp tỉnh/thành phố	<b>9</b>			9
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế				
<b>V</b>	<b>Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp</b>	<b>491</b>			491
<b>VI</b>	<b>Số học sinh được công nhận tốt nghiệp</b>	<b>491</b>			491
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	<b>8</b>			8
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	<b>32</b>			32
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	<b>60</b>			60
<b>VII</b>	<b>Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng công lập (tỷ lệ so với tổng số)</b>	<b>80</b>			80
<b>VII I</b>	<b>Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng ngoài công lập</b>	<b>15</b>			15

	(tỷ lệ so với tổng số)				
<b>IX</b>	<b>Số học sinh nam/số học sinh nữ</b>	<b>742/ 967</b>	298/3 83	237/3 00	207/2 84
<b>X</b>	<b>Số học sinh dân tộc thiểu số</b>	<b>8</b>	3	3	2

## **VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

### **1. Tình hình tài chính năm 2024**

#### a) Các khoản thu:

Ngân sách: + Chi thường xuyên: 15.107.571.000 đồng  
+ Chi không thường xuyên: 1.725.740.000 đồng  
Học phí: 732.287.500 đồng  
Dạy thêm, học thêm: 870.352.000 đồng  
Bảo hiểm y tế học sinh do BHXH chi trả: 54.263.433 đồng  
Nước uống HS: 185. 188.000 đồng

#### b) Các khoản chi:

Tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản có tính chất như lương:  
12.934.200 đồng

Chi các khoản thanh toán dịch vụ, thuê mướn: 1.327.300 đồng

Chi chuyên môn nghiệp vụ 1.473.200 đồng

Chi mua sắm và sửa chữa trang thiết bị: 1.720.490.000 đồng

Trích lập các quỹ (Bổ sung thu nhập, Phúc lợi, khen thưởng, PTSN):  
100.000.000 đồng

Chi khác: 111.512.000 đồng

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

Học kỳ I năm học 2024-2025:

Chế độ miễn giảm học phí:

Quyết định số: 150/QĐ-THPT ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Anh, nhà trường đã miễn học phí học kỳ I năm học 2024-2025 cho 05 em thuộc diện học sinh khuyết tật, mồ côi, hộ nghèo, TBB; giảm 50% học phí cho 11 em thuộc hộ cận nghèo và bố mẹ bị mất sức lao động.

Về trợ cấp:

Quyết định số Quyết định số: 151/QĐ-THPT ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Anh, nhà trường đã hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1 năm học 2024-2025 cho 02 học sinh khuyết tật, 02 học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ và 01 học sinh thuộc hộ nghèo.

Quyết định số : 149/QĐ-THPT ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Anh, nhà trường đã hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 học kỳ 1 năm học 2024-2025 cho 11 học sinh thuộc diện hộ cận nghèo.

Học kỳ II năm học 2024-2025

Về chế độ miễn giảm học phí: 47/QĐ-THPT ngày 04 tháng 03 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Anh, nhà trường đã miễn học phí học kỳ II năm học 2024-2025 cho 05 học sinh trong đó: 01 học sinh con liệt sỹ, 02 em

thuộc diện học sinh khuyết tật, 02 học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa; giảm 50% học phí cho 08 em thuộc hộ cận nghèo.

Về trợ cấp:

Quyết định số : 51/QĐ-THPT ngày 04 tháng 03 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Anh, nhà trường đã hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1 năm học 2024-2025 cho 04 học sinh trong đó: 02 học sinh khuyết tật, 02 học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

Quyết định số: 49/QĐ-THPT ngày 04 tháng 03 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Anh, nhà trường đã hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 học kỳ 1 năm học 2024-2025 cho 08 học sinh thuộc diện hộ cận nghèo.

## **2. Số dư các quỹ theo quy định (Tính đến 31/05/2025):**

- Quỹ dạy thêm học thêm: 1.694.160 đ
- Quỹ học phí: 3.600.000 đ
- Quỹ ngân sách: 0 đ
- Quỹ trích lập: 1.621.500 đ
- Quỹ bảo hiểm y tế do BHXH cấp: 6.560.000 đ

## **VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

Công tác chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các kế hoạch chuyên môn theo tinh thần đổi mới chương trình, sách giáo khoa. Trọng tâm đi vào kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục môn học, việc thực hiện đảm bảo linh hoạt và phù hợp với điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất nhà trường.

Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

Tổ trưởng nhóm trưởng CM tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ ít nhất 2 buổi/tháng và có thể họp đột xuất nếu cần thiết.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, giáo viên sử dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, chú ý tới các đối tượng học sinh để tổ chức các hoạt động học tập phù hợp.

Tăng cường đổi mới và đa dạng hoá phương pháp kiểm tra, đánh giá. Với lớp 10,11, 12 thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Tăng cường đánh giá thường xuyên nhằm theo dõi, bám sát khả năng nhận thức của học sinh, từ đó có biện pháp bồi dưỡng, phụ đạo, củng cố kiến thức một

cách phù hợp trong từng môn học với các đối tượng học sinh.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong ngành Giáo dục; tổ chức hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp để nâng cao tay nghề giáo viên; nâng cao chất lượng các kỳ thi chọn học sinh giỏi từ cấp trường đến cấp thành phố và động viên khen thưởng kịp thời nhằm tạo ra phong trào tích cực học tập.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chú trọng công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ nhân viên thông qua việc xây dựng quy trình tuyển dụng, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ. Nhà trường bố trí trưa thứ 7 hàng tuần để bồi dưỡng tập huấn giáo viên; tổ chức các chuyên đề về đổi mới kiểm tra đánh giá, giáo dục Stem, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào dạy học. Tổ chức nhiều chương trình, hoạt động để giáo viên tham gia, coi đó là một hình thức bồi dưỡng tập đội ngũ như Hội thi tài năng sư phạm, thi nghiên cứu khoa học...

Nhà trường tăng cường các chương trình bồi dưỡng giáo viên, cử 100% giáo viên dự các lớp bồi dưỡng do Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội tổ chức.

Phát huy vai trò của tổ, nhóm chuyên môn, đẩy mạnh đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục: 100% số tổ chuyên môn triển khai sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chú trọng dạy học các môn theo phương pháp giáo dục Stem.

Thực hiện tốt việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong ngành Giáo dục; tổ chức hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp để nâng cao tay nghề giáo viên; nâng cao chất lượng các kỳ thi chọn học sinh giỏi từ cấp trường đến cấp thành phố và động viên khen thưởng kịp thời nhằm tạo ra phong trào tích cực học tập,

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018,

Chú trọng công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ nhân viên thông qua việc xây dựng quy trình tuyển dụng, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ. Nhà trường bố trí trưa thứ 7 hàng tuần để bồi dưỡng tập huấn giáo viên; tổ chức các chuyên đề về đổi mới kiểm tra đánh giá, giáo dục Stem, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào dạy học. Tổ chức nhiều chương trình, hoạt động để giáo viên tham gia, coi đó là một hình thức bồi dưỡng tập đội ngũ như Hội thi tài năng sư phạm, thi nghiên cứu khoa học...

Nhà trường tăng cường các chương trình bồi dưỡng giáo viên, cử 100% giáo viên dự các lớp bồi dưỡng do Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội tổ chức.

Phát huy vai trò của tổ, nhóm chuyên môn, đẩy mạnh đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục: 100% số tổ chuyên môn triển khai sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chú trọng dạy học các môn theo phương pháp giáo dục Stem.

Thực hiện tốt việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

3. Công tác xây dựng, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học

Hàng năm, nhà trường đều có kế hoạch xây dựng, sửa chữa nâng cấp CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học với nguồn kinh phí tự chủ:

Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên CSVC, trang thiết bị để đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có, cũng như sửa chữa kịp thời, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Tăng cường các thiết bị dạy học có yếu tố CNTT, phần mềm dạy học. Trường mua sắm thêm đồ dùng dạy học để phục vụ cho hoạt động giảng dạy của giáo viên.

4. Công tác giáo dục đạo đức học sinh thông qua các hoạt động tập thể, sinh hoạt lớp, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống.

- Nhân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 Đoàn thanh niên tổ chức Hội thi “Tìm kiếm tài năng Kim Anh”, “Ngày hội gia đình” là dịp cầu yêu thương gắn kết thầy cô, học sinh và phụ huynh qua tiếng hát chan chứa tình cảm. Mỗi giai điệu cất lên không chỉ là lời tri ân sâu sắc gửi đến những người lái đò thầm lặng, mà còn là bản hòa ca của sự sẻ chia và thấu hiểu. Đây là dịp để cộng đồng nhà trường cùng lan tỏa thông điệp: Âm nhạc kết nối - Yêu thương bền lâu - Tri ân từ trái tim.

Tổ chức cho học sinh chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa 2 ngày 1 đêm tại khu di tích tại Đại Đội 915 - Khu sinh thái Nhà Tôi

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh tham gia huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ do Công an thành phố Hà Nội tổ chức PCCC&CNCH trên địa bàn xã Nội Bài

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường tổ chức tuyên truyền, giáo dục luật an toàn giao thông cấp trường nhằm nâng cao ý thức cho học sinh khi tham gia giao thông.

5. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

Thực hiện tốt công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh.

Xây dựng nền nếp, kỷ cương trong hoạt động học tập, giáo dục ý thức học tập cho học sinh.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2025 của trường THPT Kim Anh.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch Hội đồng trường (để b/c)
- Công khai tại phòng hội đồng
- Lưu: văn thư



Nguyễn Xuân Tuấn